

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định số lượng, tiêu chuẩn và chính sách đối với
khuyến nông viên cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA....., KỲ HỌP THỨ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 8 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản pháp luật
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ về Khuyến nông;*

*Thông tư số 04/2009/TT-BNN ngày 21/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên chuyên
môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn
cấp xã;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh
Quy định về số lượng, tiêu chuẩn và chính sách đối với khuyến nông viên xã,
phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra số /BC-
HĐND ngày tháng năm 2024 của - HĐND tỉnh và ý kiến
thảo luận tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hỗ trợ khuyến nông viên cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương (mỗi xã, phường, thị trấn 01 khuyến nông viên) như sau:

1. Mức hỗ trợ: Mức phụ cấp chi trả hàng tháng cho Khuyến nông viên cấp xã bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm y tế theo quy định là 1,2 lần mức lương cơ sở.

2. Về tiêu chuẩn:

a) Về trình độ đào tạo

Có trình độ trung cấp trở lên thuộc một trong các ngành hoặc chuyên ngành về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản hoặc chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

b) Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Hiểu biết và chấp hành các quy định của pháp luật về khuyến nông và pháp luật khác có liên quan;

- Nắm bắt và đánh giá được tình hình sản xuất nông nghiệp ở địa phương;

- Nắm được các kiến thức cơ bản về khuyến nông, có phương pháp, kỹ năng hoạt động khuyến nông phù hợp với vị trí việc làm.

- Có kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện quy định pháp luật về khuyến nông;

- Có ý thức trách nhiệm, tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

- Hằng năm, được đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

c) Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

d) Bảo đảm độ tuổi làm việc theo quy định của pháp luật về lao động.

đ) Không đang được hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

3. Nhiệm vụ khuyến nông viên cấp xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông và Thông tư 04/2009/TT-BNN ngày 21/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn cấp xã.

4. Kinh phí thực hiện Nghị quyết này do ngân sách địa phương đảm bảo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm, vụ quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa , kỳ họp chuyên đề thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội;
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp; Vụ pháp chế- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TT các huyện ủy, thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, T.xã, T.phố;
- Lãnh đạo, Chuyên viên VP Tỉnh ủy, VP ĐDBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh; Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu